

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp
Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 1036/KH-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 15 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 15 ngày 05/01/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 46/50 tiêu chí (chiếm 92,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50,00% số tiêu chí đạt yêu

câu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đương Mộng Hà

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KỸ THUẬT HỆ THỐNG CÔNG NGHIỆP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	5				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 9.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4	4,00	4	80,00	Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4	4,00	5	83,33
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.4	5				
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	4,20	5	100
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	5			
					Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)				
4,00		46			92,00				

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KỸ THUẬT HỆ THỐNG CÔNG NGHIỆP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng; khá phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường; với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra hiện hành của chương trình đào tạo cơ bản đã được xác định, thể hiện các khối kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm; có nêu rõ triển vọng về vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xây dựng theo quy trình, được định kỳ rà soát và thể hiện được yêu cầu của các bên liên quan, được phổ biến rộng rãi trên trang thông tin điện tử của Trường và Khoa.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo được xây dựng, cập nhật có đầy đủ các nội dung chính theo quy định, được cập nhật một số vấn đề mới có liên quan. Tất cả đề cương học phần có đầy đủ các thông tin cần thiết, được cập nhật định kỳ theo kế hoạch của Trường. Bản mô tả chương trình đào tạo cũng như toàn bộ các đề cương được phổ biến rộng rãi qua nhiều hình thức và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Chương trình dạy học dựa trên chuẩn đầu ra qua việc phân nhiệm chuẩn đầu ra chương trình đào tạo vào các học phần. Các học phần cũng xây dựng chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra bài học có liên hệ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Cấu trúc, trình tự của các học phần được thiết kế logic, đảm bảo tính kế thừa, nâng cao từ học phần trước đến học phần sau, thể hiện được sự liên kết liền mạch giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp. Chương trình dạy học được thường xuyên cập nhật, điều chỉnh; được định kỳ lấy ý kiến các bên liên quan và đối sánh với các chương trình dạy học của 2 trường đại học trong nước và 2 trường đại học ngoài nước.

4. Triết lý giáo dục được Trường ban hành phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi, với định hướng phát triển của Trường. Triết lý giáo dục được phổ biến tới các bên liên quan, được toàn thể giảng viên, nhân viên và người học hiểu và thực hiện. Các hoạt động giảng dạy và học tập được thực hiện đa dạng, linh hoạt, giúp người học chủ động tiếp thu, lĩnh hội kiến thức nhằm đạt chuẩn đầu ra; nhiều hoạt động dạy và học, người học tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động ngoại khoá, các hoạt động thực tập, thực tế đa dạng góp phần giúp người học có thêm kinh nghiệm thực tế; giúp người học hướng tới hình thành kỹ năng thiết yếu, năng lực tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời.

5. Trường quy định việc đánh giá kết quả học tập của người học thông qua Quy chế đào tạo trình độ đại học; Quy trình ra đề thi, sao in đề thi; Quy trình coi thi; Quy trình quản lý kết quả học tập người học. Trường đã có các quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi; đã công bố các tài liệu/hướng dẫn quy định cụ thể liên quan đến đánh giá và kết quả học tập của người học trên cổng thông tin điện tử. Chương trình đào tạo áp dụng khá đa dạng các phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau được quy định trong Quy chế đào tạo đảm bảo sự công bằng, khách quan. Quy chế đào tạo của Trường có quy định việc công bố điểm và phúc khảo bài thi. Kết quả đánh giá được thông báo đến người học theo nhiều hình thức giúp người học đã có điều kiện chủ động xây dựng kế hoạch học tập cá nhân hoặc cải thiện việc học tập. Người học được phổ biến đầy đủ Quy chế đào tạo của Trường trong đó có các quy định, quy trình về khiếu nại kết quả học tập. Giảng viên nhiệt tình trong việc giải đáp thắc mắc của người học liên quan đến kết quả đánh giá.

6. Trường đã ban hành đầy đủ quy chế, quy định về phát triển đội ngũ giảng viên và thông báo, phổ biến đến toàn thể giảng viên biết và thực hiện; thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên công khai, minh bạch, theo đúng quy định và đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Giảng viên cơ hữu của Trường tăng khá tốt. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển được phổ biến công khai. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV được triển khai thực hiện theo kế hoạch hằng năm.

7. Trường đã quy hoạch đội ngũ nhân viên đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng; đã xác định tiêu chí, tuyển dụng, phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên, có tính đến đặc thù của Trường; đã xây dựng quy định trong đó có quy trình, phương pháp, công cụ, tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên dựa trên quy định chung của Nhà nước; Có quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức với các nội dung như điều kiện, tiêu chuẩn, nội dung, cách thức thực hiện. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng có kế hoạch, khá đầy đủ nội dung; đã thực hiện quản trị theo kết quả công việc của nhân viên dựa trên các quy định và phân công công việc cụ thể.

8. Công tác tuyển sinh rất được Trường quan tâm và đầu tư bài bản; chiến lược, kế hoạch; tiêu chí và phương pháp tuyển sinh rõ ràng. Có tổng kết, phân tích, đánh giá cơ sở dữ liệu tuyển sinh hằng năm để cải tiến nhằm tăng quy mô và chất lượng người học; trung bình tỉ lệ hài lòng của người học năm nhất được khảo sát về công tác tuyển sinh đạt cao. Trường có phân công các đơn vị, có phần mềm quản lý đào tạo và cơ sở dữ liệu để giám sát kết quả học tập, khối lượng học tập, theo dõi và cảnh báo học vụ của người học. Hằng năm, các hoạt động tư vấn việc làm, tư vấn cho người học cải thiện việc học được triển khai. Trường đã ban hành quy định về văn hóa công sở, môi trường làm việc và học tập lành mạnh, thân thiện và sạch đẹp.

9. Trường bảo đảm tỉ lệ diện tích/người học theo quy định; có hệ thống

phòng làm việc, phòng học được trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết. Thư viện có nội quy, quy trình, hướng dẫn được thông tin đến người học qua nhiều hình thức; quy trình giới thiệu/mua sắm tài liệu phục vụ chương trình đào tạo thuận lợi cho giảng viên. Phòng thực hành máy tính được trang bị đầy đủ phần cứng, phần mềm chuyên dụng phục vụ cho đào tạo. Hệ thống Công nghệ thông tin bảo đảm an toàn dữ liệu, không gây ảnh hưởng quá trình vận hành đào tạo của Trường. Trường có các quy định về an toàn và an ninh, các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được triển khai.

10. Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi của các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình dạy học. Trường có ban hành và rà soát, đánh giá quy trình thiết kế và xây dựng chương trình dạy học. Trường có ban hành các tài liệu thẩm định sự tương thích và phù hợp của quá trình dạy học và đánh giá kết quả học tập với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và học phần. Kết quả nghiên cứu khoa học có thể chuyển đổi thành các chuyên đề giảng dạy, thành các bài báo khoa học, tham dự hội thảo trong và ngoài nước, xuất bản giáo trình; được sử dụng để cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập trong hỗ trợ cập nhật học liệu. Có đánh giá mức độ đáp ứng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập có tính hệ thống, có đơn vị phụ trách công tác bảo đảm chất lượng; có các quy định, hướng dẫn thực hiện, quy trình thực hiện và các mẫu phiếu khảo sát ý kiến; với sự phân nhiệm cho các đơn vị chức năng và các đơn vị đào tạo.

11. Trường sử dụng phần mềm Education để theo dõi, thống kê và phân tích dữ liệu người học; có giải pháp giúp tăng tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỷ lệ thôi học, hỗ trợ khả năng tìm việc làm cho người học tốt nghiệp. Trường có quy trình và sử dụng hình thức đa dạng để khảo sát và báo cáo hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp; có xác lập, giám sát và đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm và có giải pháp tăng khả năng có việc làm, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực. Kết quả khảo sát của Đoàn đánh giá ngoài khẳng định tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm sau 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp và tỉ lệ có việc làm liên quan đến ngành đào tạo luôn ở mức cao. Trường có quy định hoạt động nghiên cứu khoa học, Khoa triển khai kế hoạch và hỗ trợ người học đăng ký đề tài nghiên cứu. Sự hài lòng của các bên liên quan cũng tăng qua các khảo sát hằng năm, được tổng hợp và lưu trữ đầy đủ.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ và Khoa Kinh tế - Quản lý công nghiệp cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Khoa cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện chuẩn đầu ra một cách súc tích, chuẩn chỉnh theo tiêu chuẩn SMART, tham khảo thang Bloom để sử dụng động từ đúng mức, đảm bảo tính cụ thể, rõ ràng, dễ đo lường để thuận lợi hơn cho việc chuyển tải vào chương trình dạy học và để đo lường đánh giá đạt chuẩn đầu ra.

Trong các kỳ rà soát, cải tiến tiếp theo, Khoa cần nâng cao chất lượng công tác khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; cần triển khai kịp thời việc đánh giá, đo lường về mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học, tiếp tục cải tiến chuẩn đầu ra và quy trình chuyển tải vào nội dung dạy học. Khoa cần tăng cường công tác truyền thông hiệu quả về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đến các bên liên quan.

2. Khoa cần tiếp tục cải tiến cập nhật nội dung Bản mô tả chương trình đào tạo, tiếp tục hoàn thiện đề cương, nhất là chuẩn đầu ra học phần, bài học; cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan đến ngành như Phân tích dữ liệu lớn (Big Data); Áp dụng các thuật toán tối ưu trong thiết kế và cải tiến hệ thống công nghiệp; IoT trong các lần rà soát kế tiếp. Khoa, Bộ môn cần có nhiều hoạt động trao đổi nội dung chương trình đào tạo với doanh nghiệp, đặc biệt là các học phần hoặc nội dung mới được cập nhật.

3. Khoa, giảng viên cần tiếp tục rà soát, cải tiến để tất cả các chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra học phần thuận lợi hơn trong đo lường đánh giá. Đặc biệt, làm rõ mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo cũng như mức độ đóng góp của học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình. Trường, Khoa cần tiếp tục tập huấn chi tiết hơn cho giảng viên để nắm vững việc xây dựng các chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra bài học phù hợp với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Trường, Khoa cần xây dựng quy trình, tiêu chí đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, bao gồm kết quả đánh giá đầu ra của nhóm các học phần liên quan đến từng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, kết hợp với các dữ liệu đánh giá trực tiếp từ các bên liên quan. Bổ sung thêm các học phần tự chọn đa dạng hơn để đáp ứng được thị trường lao động. Tăng cường tài liệu, ebook tham khảo phong phú, cập nhật trong các đề cương chi tiết.

4. Trường và Khoa đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông về nội hàm của triết lý giáo dục đến các bên liên quan thông qua các hình thức phong phú. Tăng cường các buổi tập huấn, sinh hoạt câu lạc bộ về phương pháp tự học, tự nghiên cứu cho người học. Trường và Khoa cần tăng cường hơn nữa các điều kiện thực hành, nghiên cứu; có các biện pháp nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng về khởi nghiệp. Chú trọng thiết kế rõ và hiệu quả thiết thực hơn các hoạt động tự học của người học trong các đề cương chi tiết. Khoa/Giảng viên cần có biện pháp kiểm tra, giám sát, hỗ trợ của giảng viên giúp người học thực hiện việc tự học

5. Trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện các quy trình và công cụ kiểm tra đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, chú trọng sử dụng dữ liệu trực tiếp từ kết quả các học phần góp phần chính cho chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, ban hành hướng dẫn cho Khoa, Bộ môn thực hiện. Trường, Khoa cần tiếp tục hoàn thiện các văn bản, quy trình và công cụ kiểm tra đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần và tập huấn cho tất cả giảng viên triển khai. Trường và Khoa cần xây dựng kế hoạch, công cụ để phân tích, đánh giá độ tin cậy của đề thi một cách đầy đủ hơn. Khoa cần sử dụng kết quả đánh giá đạt chuẩn đầu ra bằng dữ liệu định lượng của kiểm tra đánh giá cũng như kết quả về mức độ hài lòng của người học về kiểm tra đánh giá kết quả học tập để cải tiến

chất lượng chương trình đào tạo một cách thường xuyên.

6. Trường cần đẩy mạnh chính sách ưu tiên thu hút đội ngũ giảng viên có chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu đào tạo, hoàn chỉnh cơ cấu lãnh đạo các đơn vị và tăng năng lực nghiên cứu khoa học. Trường cần quan tâm để có thể thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh; liên kết với đơn vị ngoài trường trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đặc biệt chú trọng chuyên đổi số và AI cho tất cả các ngành. Trường và Khoa cần tăng cường các hoạt động giám sát và có biện pháp hỗ trợ mạnh hơn nữa đối với giảng viên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước. Trường và Khoa cần xây dựng hệ thống quản lý giảng viên tiên tiến, sử dụng các KPIs để đánh giá hiệu quả hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

7. Trường cần ban hành chính sách thu hút viên chức kịp thời, cần nghiên cứu để đưa ra những chính sách thu hút hiệu quả để thu hút, giữ chân được viên chức có chất lượng và đáp ứng chỉ tiêu chiến lược nguồn nhân lực đề ra; Khi xây dựng kế hoạch tổng thể hàng năm về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức Trường cần chú ý bổ sung các nội dung như: thời gian, phương thức, nguồn lực huy động; Trường cần tiến hành thường xuyên khảo sát ý kiến các bên liên quan về việc quản trị theo kết quả công việc và thi đua khen thưởng; Trường cần có văn bản hướng dẫn triển khai nội dung về bộ chỉ số đánh giá công việc của viên chức (KPIs) để các đơn vị và nhân viên có căn cứ triển khai thực hiện.

8. Cần xây dựng quy trình phối hợp giữa các đơn vị trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Cần tổng kết, đánh giá hiệu quả các hoạt động đã tổ chức về tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học để kết nối với dữ liệu tổng thể trong kế hoạch phát triển của Trường và chiến lược phát triển của đơn vị. Rà soát, cập nhật các quy trình tác nghiệp trong hệ thống phần mềm quản lý; bổ sung chức năng tự động cập nhật cảnh báo tiến độ học tập và gửi tin nhắn trực tiếp đến người học để có kế hoạch cải thiện kết quả học tập. Đầu tư và cải tạo không gian sinh hoạt câu lạc bộ và không gian tự học cho người học. Sử dụng hiệu quả dữ liệu khảo sát về chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường nhằm phân tích và đánh giá mức độ tác động.

9. Trường cần quan tâm kiểm tra các thiết bị hỗ trợ giảng dạy tại một số phòng học; bố trí phòng riêng cho từng nhóm bộ môn theo quy định nhằm hỗ trợ tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trường cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Việc thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Cần rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan làm cơ sở điều chỉnh chương trình dạy học. Cần tổ chức tọa đàm về nhu cầu nguồn nhân lực với có sự tham gia của các chuyên gia để có cơ sở điều chỉnh cụ thể chương trình dạy học. Cần lấy ý kiến của nhiều chuyên gia, các cán bộ quản lý trong các buổi họp cấp Khoa và cấp Trường về điều chỉnh quy trình thiết kế, rà soát và cải tiến chương trình dạy học. Cần ban hành quy định

Khoa/Bộ môn định kỳ rà soát hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra. Cần rà soát, điều chỉnh quy trình dự giờ, quá trình dạy học, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá người học để bảo đảm có sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Cần có biện pháp khuyến khích thêm nhiều GV thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Cần xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích một cách hệ thống. Cần định kỳ tổng kết và có báo cáo đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của các đơn vị trên cơ sở ý kiến đóng góp từ các đợt khảo sát. Trường cần tăng cường vai trò của Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng trong hoạt động giám sát việc xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến của các đơn vị trong Trường.

11. Trường/Khoa nên thu thập dữ liệu tin cậy về chương trình đào tạo tương ứng từ các trường trong và ngoài nước để thực hiện đối sánh; cần tổ chức hội nghị chuyên đề phân tích nguyên nhân và cải tiến giải pháp hỗ trợ người học nhằm tăng tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỉ lệ thôi học và thời gian tốt nghiệp trung bình; cần rà soát, cập nhật quy định/chính sách nhằm tiếp tục thu hút người học tham gia hoạt động khoa học công nghệ. Trường/Khoa cần thường xuyên phối hợp với nhà tuyển dụng đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng người học tốt nghiệp; phân tích đầy đủ nguyên nhân để có các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả; tăng cường hoạt động giám sát trong việc thực hiện kế hoạch cải tiến.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.